

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề cương Lập điều chỉnh quy hoạch  
phát triển mạng lưới siêu thị, trung tâm thương mại  
tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31/10/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn tổ chức, lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu; Thông tư số 01/2012/TT-BKHĐT ngày 09/02/2012 hướng dẫn xác định mức chi phí cho lập, thẩm định và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu;

Căn cứ Thông tư số 50/2015/TT-BCT ngày 28/12/2015 của Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt, công bố, quản lý quy hoạch phát triển ngành công nghiệp và thương mại;

Căn cứ Quyết định số 5636/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình công tác năm 2016 của UBND tỉnh Thanh Hoá;

Căn cứ Quyết định số 983/QĐ-UBND ngày 24/3/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Danh mục kế hoạch quy hoạch năm 2015 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1050/SKHĐT-CNDV ngày 30/3/2016 về việc báo cáo kết quả thẩm định Đề cương, nhiệm vụ và dự toán kinh phí lập điều chỉnh quy hoạch phát triển mạng lưới siêu thị, trung tâm thương mại tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt “Đề cương lập điều chỉnh quy hoạch phát triển mạng lưới siêu thị, trung tâm thương mại tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030” với những nội dung chính như sau:

**I. Tên đề cương:** Lập điều chỉnh quy hoạch phát triển mạng lưới siêu thị, trung tâm thương mại tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

**II. Cơ quan chủ trì xây dựng đề cương:** Sở Công Thương.

**III. Thời gian thực hiện:** Quý IV/2016.

**IV. Nội dung của Đề cương**

### **Phần mở đầu**

1. Sự cần thiết của việc lập điều chỉnh quy hoạch
2. Các căn cứ pháp lý lập điều chỉnh quy hoạch
3. Mục đích, yêu cầu
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu
5. Phương pháp nghiên cứu lập điều chỉnh quy hoạch

### **Phần thứ nhất**

#### **THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI TỈNH THANH HÓA GIAI ĐOẠN 2011-2015**

**I. THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH THANH HÓA GIAI ĐOẠN 2010-2015**

**II. THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI TỈNH THANH HÓA GIAI ĐOẠN 2010-2015**

1. Quy mô và tốc độ phát triển ngành thương mại.
2. Tình hình phát triển các doanh nghiệp thương mại và vai trò của các thương nhân trên thị trường.
3. Tình hình lưu thông hàng hóa, bán buôn, bán lẻ; xuất - nhập khẩu.
4. Thực trạng phát triển hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại.

### **Phần thứ hai**

#### **THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG SIÊU THỊ, TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA GIAI ĐOẠN 2010-2015**

**I. THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG SIÊU THỊ, TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI (loại hình, quy mô, phân bố).**

1. Rà soát các yếu tố tác động đến thực trạng phát triển hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại

- 1.1. Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội
  - Điều kiện tự nhiên.
  - Điều kiện xã hội.

- Điều kiện kinh tế:

+ Điều kiện sản xuất (*tính chất sản phẩm, trình độ sản phẩm,...*);

+ Điều kiện tiêu dùng (*thu nhập, cơ cấu tiêu dùng,...*).

1.2. Chính sách của nhà nước

2. Thực trạng phát triển hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại

2.1. Số lượng, phân bố trên địa bàn tỉnh, tình trạng đất đai, tính hệ thống...

2.2. Số lượng tính cho dân số, đơn vị hành chính, diện tích, bán kính phục vụ, sức mua,...

2.3. Thực trạng cơ sở vật chất hiện có.

2.4. Thực trạng đầu tư xây dựng cơ sở vật chất.

2.5. Thực trạng vệ sinh môi trường.

3. Thực trạng phát triển kinh doanh trong hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại

3.1. Số lượng doanh nghiệp thương mại (*doanh nghiệp thương mại nhà nước, doanh nghiệp thương mại tư nhân, doanh nghiệp thương mại nước ngoài*).

3.2. Lượng hàng hóa lưu thông.

3.3. Phương thức kinh doanh (*bán buôn, bán lẻ, đại lý, nhượng quyền thương mại*).

3.4. Liên doanh, liên kết trong đầu tư phát triển siêu thị, trung tâm thương mại giữa các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

3.5. Liên doanh, liên kết đưa sản phẩm nông nghiệp, công nghiệp sản xuất trong nước vào hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn tỉnh.

4. Thực trạng quản lý Nhà nước về hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại.

## II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG SIÊU THỊ, TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI GIAI ĐOẠN 2010-2015

1. So sánh các chỉ tiêu theo mục tiêu đã đề ra

2. Đánh giá những thành công và hạn chế của quy hoạch

3. Nguyên nhân của những thành công và hạn chế

4. Bài học kinh nghiệm

### Phản thứ ba PHÂN TÍCH, DỰ BÁO XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN

#### I. PHÂN TÍCH, DỰ BÁO CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỚNG ĐỀN PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI, SIÊU THỊ TRONG THỜI KỲ QUY HOẠCH.

1. Quan điểm, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

2. Quan điểm, mục tiêu phát triển ngành thương mại đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

3. Quy hoạch phát triển các ngành kinh tế (*công nghiệp, nông nghiệp, thuỷ sản, dịch vụ*).

4. Quy hoạch phát triển đô thị, khu dân cư tập trung; giao thông; khu kinh tế, khu công nghiệp và cụm công nghiệp.

## II. PHÂN TÍCH, DỰ BÁO CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG SIÊU THỊ, TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI

1. Các phương pháp dự báo

2. Dự báo dân số, sức mua hàng hóa và các yếu tố tác động tới sức mua hàng hóa (*tiền tệ, tỷ giá, lãi suất*)

3. Nhu cầu tiêu dùng hàng hóa qua siêu thị, trung tâm thương mại (*thu nhập, cơ cấu tiêu dùng*)

4. Thị phần của từng nhóm tiêu dùng trong tổng hệ thống phân phối hàng hóa.

### Phân thứ tư

## ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG SIÊU THỊ, TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA ĐẾN NĂM 2020, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

### I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

1. Quan điểm phát triển

2. Mục tiêu phát triển

2.1. *Mục tiêu chung*

2.2. *Mục tiêu cụ thể*

- Mục tiêu định lượng và những mục tiêu định tính phục vụ mục tiêu chung.

- Năng lực cung ứng hàng hóa vào hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại;

- Nhu cầu tiêu dùng hàng hóa qua hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại.

3. Định hướng phát triển (*tốc độ, mặt hàng, mô hình kinh doanh*)

3.1. Định hướng phát triển hệ thống siêu thị.

3.2. Định hướng phát triển hệ thống trung tâm thương mại.

### II. ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG SIÊU THỊ, TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA ĐẾN NĂM 2020, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

1. Tiêu chuẩn kinh tế - kỹ thuật để phát triển hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại

2. Xây dựng phương án và luận chứng lựa chọn các phương án phát triển

3. Điều chỉnh Quy hoạch phát triển hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại (*theo phương án chọn*)

3.1. Định hướng phát triển năng lực sản xuất sản phẩm chủ yếu, hàng hoá cung ứng cho hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại.

3.2. Phát triển hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại (*số lượng công trình: tổng số, xây mới, di dời, cải tạo*).

3.3. Phương thức kinh doanh trong hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại (*bán buôn, bán lẻ, đại lý, nhượng quyền thương mại*).

3.4. Các giao dịch, các dịch vụ hỗ trợ, mô hình tổ chức, quản lý hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại.

3.5. Phân bố không gian quy hoạch.

3.4. Hệ thống bản đồ tổng hợp hiện trạng và quy hoạch phân bố hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại theo quy định.

4. Xây dựng danh mục các chương trình, danh mục dự án siêu thị, trung tâm thương mại ưu tiên đầu tư giai đoạn 2016 – 2020, 2021 – 2025, 2026 – 2030.

5. Nhu cầu vốn đầu tư, cơ cấu nguồn vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2016 – 2020, 2021 – 2025, 2026 – 2030 (*dự kiến cơ cấu nguồn vốn đầu tư*)

6. Nhu cầu sử dụng đất, mặt nước (nếu có) phát triển hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại giai đoạn 2016 – 2020, 2021 – 2025, 2026 – 2030.

### Phần thứ năm

#### CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG SIÊU THỊ, TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA ĐẾN NĂM 2020, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

1. Các giải pháp huy động các nguồn vốn đầu tư phát triển hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại.

2. Các giải pháp về cơ chế chính sách

3. Các giải pháp về thị trường

4. Các giải pháp về đất đai và bảo vệ môi trường

5. Giải pháp liên kết phát triển siêu thị, trung tâm thương mại

6. Giải pháp tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại.

### Phần thứ sáu

#### TỔ CHỨC THỰC HIỆN

##### V. SẢN PHẨM GIAO NỘP

1. Báo cáo thuyết minh, báo cáo tóm tắt dự án Điều chỉnh Quy hoạch phát triển hệ thống mạng lưới siêu thị, trung tâm thương mại tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

2. Hệ thống bản đồ (*tỷ lệ theo quy định*).

3. Các file dữ liệu, tài liệu liên quan.

**Điều 2.** Căn cứ nội dung Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của Nhà nước, các đơn vị có trách nhiệm:

1. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương, các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai lập Điều chỉnh Quy hoạch phát triển hệ thống mạng lưới siêu thị, trung tâm thương mại tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; hoàn chỉnh, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh vào Quý IV/2016.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thẩm định dự án quy hoạch nêu trên.

3. Sở Tài chính căn cứ các quy định hiện hành của nhà nước và chức năng, nhiệm vụ được giao; thẩm định kinh phí và nguồn kinh phí thực hiện, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP Trần Huy Chân;
- Lưu: VT, KTTC (VA8288).

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thị Thìn